TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2018/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1991

Trú tại: xóm 07, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Anh Ch, sinh năm 1990

Trú tại: xóm 07, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : chị Trần Thị Thu H và anh Trần Anh Ch

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con cái: Giao cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 04/4/2015 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Ng thành niên đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Ch đến khi chị H có yêu cầu.

- Anh Chiến được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở.

- Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

2.2. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyên nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001847 ngày 05

tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Trần Thị Thu H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Đô Lương*
- *Cơ quan THADS Đô Lương*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Đông Sơn*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Nguyễn Đức Anh